

Số: /QĐ-CAT-PTM

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ quốc gia (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 4960/QĐ-BCA ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Tham mưu tại Tờ trình số 1312/TTr-PTM(PC) ngày 11 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an Khánh Hòa (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Phòng Tham mưu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an cấp xã có nhiệm vụ cập nhật, đăng tải công khai Danh mục thủ tục hành chính trên Cổng Thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa; thực hiện niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Đồng chí Trưởng phòng Tham mưu, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục V03 - Bộ Công an (báo cáo);
- Đ/c Giám đốc CA tỉnh (báo cáo);
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Lưu: VT, PTM(PC).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Trần Minh Trúc

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC CAI NGHIỆN MA TÚY THUỘC PHẠM VI
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CAT-PTM ngày /8/2026
của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Văn bản QPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	3.000521	Cấp giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân	Nghị định số 163/2026/NĐ-CP	Cai nghiện ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Khánh Hòa
2	3.000522	Cấp lại giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân			
3	3.000523	Thu hồi giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân			
4	3.000524	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng			
5	3.000525	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng			
B	Thủ tục hành chính cấp xã				
1	3.000527	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	Nghị định số 163/2026/NĐ-CP	Cai nghiện ma túy	Công an cấp xã

2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Văn bản QPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	3.000526	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma	TTHC này được quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP và Nghị định	Cai nghiện ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Văn bản QPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
		túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	184/2025/NĐ-CP, Nghị định số 163/2026/NĐ-CP không quy định TTHC này		túy Công an tỉnh Khánh Hòa

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc phương thức điện tử đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa nơi cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân đặt trụ sở.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong giờ làm việc:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.
- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

1.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc theo phương thức điện tử. Trường hợp gửi hồ sơ theo phương thức điện tử thì phải lưu giữ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

b) 01 bản sao quyết định thành lập, cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân chưa cung cấp mã số doanh nghiệp trong văn bản đề nghị cấp phép tại điểm a).

c) Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các tiêu chí, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

d) 01 bản chính danh sách nhân viên, kèm theo bản sao văn bằng, chứng chỉ; 01 bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp, 01 bản sao chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn trong công tác cai nghiện ma túy của người đứng đầu cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

đ) Phương án tài chính của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Áp dụng đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Phương án tài chính của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP).

- Văn bản đề nghị cấp Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP).

- Danh sách nhân viên của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP).

- Tóm tắt lý lịch của cá nhân, người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định 163/2026/NĐ-CP).

- Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 05 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân:

- Được thành lập, tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự theo quy định tại Điều 71 và Điều 72 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

- Có phương án tài chính bảo đảm duy trì các hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân theo Mẫu số 01 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

1.11. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

2. Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân

2.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc phương thức điện tử đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa nơi cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân đặt trụ sở.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong giờ làm việc:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.
- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

2.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc theo phương thức điện tử. Trường hợp gửi hồ sơ theo phương thức điện tử thì phải lưu giữ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

2.3.1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân theo Mẫu số 02 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP (Đối với trường hợp giấy phép hoạt động bị mất, hỏng thì phải nêu rõ lý do mất, hỏng).

b) 01 bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân theo Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định 163/2026/NĐ-CP và các văn bằng, chứng chỉ theo quy định tại Điều 72 Nghị định 163/2026/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 74 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

c) Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định tại trụ sở mới theo quy định tại Điều 71 Nghị định 163/2026/NĐ-CP đối với trường hợp quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 74 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

2.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: áp dụng đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

2.8. Lệ phí: Không.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 163/2026/NĐ-CP).

- Tóm tắt lý lịch của người đứng đầu cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân (Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định 163/2026/NĐ-CP).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân được đề nghị cấp lại giấy phép cai nghiện ma túy khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Thay đổi người đứng đầu;
- Thay đổi địa điểm trụ sở của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân; giấy phép hoạt động bị mất, hỏng.

2.1 1. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.
- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

3. Thủ tục thu hồi giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân

3.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc phương thức điện tử đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong giờ làm việc:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.
- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

3.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc theo phương thức điện tử. Trường hợp gửi hồ sơ theo phương thức điện tử thì phải lưu giữ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

3.3.1. Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 09 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

3.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: áp dụng đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy đối với cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân.

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 09 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Có văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy theo Mẫu số 09 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

3.11. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

4. Thủ tục công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

4.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc qua phương thức điện tử đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong giờ làm việc:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.

- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

4.2. Cách thức thực hiện: gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc theo phương thức điện tử. Trường hợp gửi hồ sơ theo phương thức điện tử thì phải lưu giữ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

4.3.1. Thành phần hồ sơ đối với tổ chức

a) Văn bản đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức theo Mẫu số 11 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

b) Bản sao quyết định thành lập, cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu tổ chức chưa cung cấp mã số doanh nghiệp trong văn bản đề nghị tại điểm a).

c) Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cung cấp dịch vụ theo quy định tại khoản 3, Điều 79 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

d) 01 bản chính danh sách nhân viên theo Mẫu số 03 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP, kèm theo 01 bản sao văn bằng, chứng chỉ.

e) Bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu hoặc người đại diện hợp pháp của cơ sở cung cấp dịch vụ theo Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

4.3.2. Thành phần hồ sơ đối với cá nhân

a) Văn bản đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của cá nhân theo Mẫu số 11 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

b) Bản lý lịch tóm tắt theo Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

c) 01 bản sao văn bằng, chứng chỉ phù hợp với dịch vụ đăng ký.

4.3.3 Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

4.8. Lệ phí: Không.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Văn bản đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 11 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

- Danh sách nhân viên của cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy theo Mẫu số 03 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

- Tóm tắt lý lịch của cá nhân, người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

4.10.1. Đối với tổ chức

a) Yêu cầu về pháp lý, nhân sự

Tổ chức cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được thành lập, tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Nhân sự thực hiện việc cung cấp dịch vụ phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn tương ứng với một hoặc nhiều giai đoạn của quy trình cai nghiện ma túy do tổ chức cung cấp, theo quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 5 Điều 85, khoản 5 Điều 86 và khoản 6 Điều 88 của Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

b) Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Có cơ sở vật chất để thực hiện việc tiếp nhận, cung cấp dịch vụ cai nghiện theo phạm vi dịch vụ đăng ký. Trường hợp cung cấp dịch vụ nội trú, cơ sở phải đáp ứng các điều kiện về phòng ở quy định tại điểm b khoản 1 Điều 71 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

Có trang thiết bị tối thiểu để thực hiện các dịch vụ đã đăng ký tương ứng với quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

4.10.2. Đối với cá nhân

a) Yêu cầu về pháp lý, nhân sự

Cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thời gian chấp hành bản án hình sự của tòa án; không trong thời hạn cấm hành nghề hoặc công việc

liên quan trực tiếp đến việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy; có trình độ chuyên môn đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 5 Điều 85, khoản 5 Điều 86, khoản 6 Điều 88 của Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

b) Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải có địa điểm thực hiện việc cung cấp dịch vụ. Trường hợp cung cấp dịch vụ điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và các bệnh lý khác phải có đủ trang thiết bị tối thiểu tương ứng quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

4.11. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.
- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

5. Thủ tục công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

5.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp, qua bưu điện hoặc qua phương thức điện tử đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ trong giờ làm việc:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.
- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

5.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, qua bưu điện hoặc theo phương thức điện tử. Trường hợp gửi hồ sơ theo phương thức điện tử thì phải lưu giữ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

5.3.1. Thành phần hồ sơ

5.3.1.1 Đối với tổ chức

a) Văn bản đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức theo Mẫu số 11 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

b) Tóm tắt lý lịch của người đứng đầu tổ chức cung cấp dịch vụ theo Mẫu số 04 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP và các văn bản, chứng chỉ đối với trường hợp quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 82 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

c) Tài liệu chứng minh địa điểm trụ sở mới của cơ sở cung cấp dịch vụ đối với trường hợp quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 82 Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

5.3.1.2 Đối với cá nhân

a) Văn bản đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của cá nhân theo Mẫu số 11 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Tài liệu chứng minh địa điểm cung cấp dịch vụ mới.

5.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Khánh Hòa.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa công bố lại tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

5.8. Lệ phí: Không.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Văn bản đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 11 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

- Tóm tắt lý lịch của cá nhân, người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Các trường hợp công bố lại đối với tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng gồm:

a) Thay đổi người đứng đầu;

b) Thay đổi địa điểm trụ sở.

5.11. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.
- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên hoặc cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi nộp bộ hồ sơ tại điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Công an cấp xã nơi cư trú, xuất trình bản chính giấy tờ tùy thân để đối chiếu.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ Công an cấp xã có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ:

- Nếu hồ sơ đầy đủ, cán bộ tiếp nhận cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ cho người nộp.
- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cán bộ tiếp nhận hướng dẫn và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

1.2. Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Công an cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia. Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia, người nộp có trách nhiệm lưu giữ toàn bộ bản gốc của hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

1.3.1. Thành phần hồ sơ

- Đơn xin đi cai nghiện tự nguyện của người nghiện ma túy; trường hợp người nghiện ma túy chưa đủ 18 tuổi thì phải có ý kiến của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp của họ theo Mẫu số 20 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

- Lý lịch của người đăng ký đi cai nghiện ma túy theo Mẫu số 33 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

- 01 bản sao xác nhận tình trạng nghiện ma túy của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Trường hợp người nghiện ma túy đang tham gia điều trị bằng thuốc thay thế mà đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện thì nộp 01 giấy xác nhận đang điều trị của cơ sở điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo Mẫu số 35 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP;

- Văn bản của Trưởng Công an cấp xã đề nghị xem xét đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng trong trường hợp đăng ký cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 24 giờ, kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người nghiện ma túy, người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Công an cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Công an cấp xã về việc cai nghiện ma túy tự nguyện.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

- Đơn xin đi cai nghiện tự nguyện của người nghiện ma túy; trường hợp người nghiện ma túy chưa đủ 18 tuổi thì phải có ý kiến của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp của họ theo Mẫu số 20 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

- Lý lịch của người đăng ký đi cai nghiện ma túy theo Mẫu số 33 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

- Giấy xác nhận đang điều trị của cơ sở điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo Mẫu số 35 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.11. Căn cứ pháp lý ban hành

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15.

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy./.